

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **107/2023/HS-ST**
Ngày: 29/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Vũ Trung Thành**
Ông Nguyễn Viết Xứng

Thư ký phiên tòa: **Ông Trương Văn Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Đức Mạnh**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2023/HSST ngày 31/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 95/2023/QĐXXST-HS ngày 14/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **La Văn M**, sinh năm 1995, tại Cao Bằng; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Họ và tên cha: La Văn H, sinh năm 1960 (còn sống); Họ và tên mẹ: Nông Thị N, sinh năm 1959 (còn sống); Nơi thường trú: Xóm Pác Lung, xã Cao Thăng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; nơi ở: ấp 1, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/9/2023, Công an huyện Đồng Phú ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 145/QĐ – XPHC đối với La Văn M số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Bà Mai Thị Thanh H, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu phố 2, phường Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo La Văn M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 27/7/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên La Văn M điều khiển xe mô tô biển số 93FB – 3532 đi đến khu vực ấp Phước Tâm, xã Tân Phước,

huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước gặp Dương (không rõ nhân thân) mua 200.000 đồng ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, M cất giấu bên trong gói thuốc lá hiệu “Hòa Bình” để trong túi quần bên phải, sau đó điều khiển xe mô tô biển số 93FB – 3532 tìm nơi vắng người để sử dụng. Khi M đi đến khu vực thuộc ấp Phước Tâm, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, đồng thời đưa M về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra, La Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Căn cứ kết luận giám định số 822/KL - KTHS ngày 03/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Chất màu trắng (ký hiệu M) có trong 01 đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Heroine (Heroin), có khối lượng là 0,1070 gam.

Tại Cáo trạng số 106/CT -VKS ngày 31/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo La Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự);

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo La Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo La Văn M mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung và xử lý các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày lời luận tội đối với bị cáo và kết luận đối với vụ án, bị cáo La Văn M không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành Tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo La Văn M không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành Tố tụng và người tiến hành tố tụng nói trên là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo La Văn M khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 106/CT -VKS ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo La Văn M là phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết

luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 27/7/2023, bị cáo La Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 0,1070 gam ma túy loại Heroine (Heroin), nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang tại ấp Phước Tâm, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hành vi của bị cáo La Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo La Văn M đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản và tàng trữ các chất ma túy, một khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo La Văn M có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được “ma túy” là chất mà Nhà nước cấm sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán dưới bất kỳ hình thức nào; việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây hủy hoại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần, đạo đức, lối sống của con người, là một trong những tác nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, là hành vi bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo vẫn tàng trữ với mục đích để sử dụng, thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Xét thấy, cần xử bị cáo La Văn M mức án nghiêm, tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo có công việc và thu nhập không ổn định, đang bị tạm giam nên cần không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo La Văn M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo La Văn M đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo La Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt như trên là phù hợp, được chấp nhận..

[8] Vật chứng của vụ án: Vật chứng là 0,0655 gam ma túy, loại heroin còn lại sau giám định là vật chứng cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng là 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc hồng được hàn kín hai đầu, có kích thước 1cm x 1,5cm bên trong có chứa chất rắn (đã được niêm phong); 01 gói thuốc lá hiệu Hòa Bình bên trong còn 08 điếu thuốc; 01 kim tiêm đã qua sử dụng. là vật chứng cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển số 93FB – 3532, số máy VHLFM152FMH-V*123622*, số khung RPRWCHFPR7A*123622* (biển số thật của xe là 61L2 - 7551) mang tên bà Mai Thị Thanh H, quá trình điều tra bà Hoa khai đã bán cho một người khác. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận là xe do bị cáo mua lại nhưng chưa thực hiện việc sang tên, dùng để đi mua ma túy về sử dụng nên cần tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với D là người bán trái phép chất ma túy cho M. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, Cơ quan CSĐT tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của La Văn M, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo La Văn M phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **La Văn M** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo La Văn M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2023.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo La Văn M.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,0655 gam ma túy, loại heroin còn lại sau giám định, 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc hồng được hàn kín hai đầu, có kích thước 1cm x 1,5cm bên trong có chứa chất rắn (đã được niêm phong); 01 gói thuốc lá hiệu Hòa Bình bên trong còn 08 điếu thuốc; 01 kim tiêm đã qua sử dụng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 93FB – 3532, số máy VHLFM152FMH-V*123622*, số khung RPRWCHFPR7A*123622* (biển số thật của xe là 61L2 - 7551) mang tên bà Mai Thị Thanh H đã thu giữ.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo La Văn M phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo La Văn M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Mai Thị Thanh H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND tỉnh Bình Phước (01)
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú (01);
- P.V 06 –CA tỉnh Bình Phước (01)
- Công an huyện (03)
- Trung tâm LLTP tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Trung